

Số: 03/TB-DTNTCT

Châu Thành, ngày 08 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026
của Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở Châu Thành

Căn cứ Kế hoạch số 68/KH-DTNT ngày 04/4/2025 của Trường PTDTNT THCS huyện Châu Thành, về việc tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026 của Trường PTDTNT THCS Huyện Châu Thành;

Căn cứ Quyết định số 774/QĐ-SGDĐT ngày 08/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Long, về việc phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 6, lớp 10 trường phổ thông dân tộc nội trú, trường Trung cấp Pali-Khmer năm học 2025-2026.

1. Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở Châu Thành, xã Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long thông báo Kết quả tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026 của trường PTDTNT THCS Châu Thành (kèm theo Quyết định và danh sách trúng tuyển).

2. Các em học sinh có tên trong danh sách trúng tuyển theo Quyết định số 774/QĐ-SGDĐT ngày 08/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Long truy cập vào link sau để tham gia nhóm và theo dõi thông tin, thông báo của nhà trường.

Link: zalo.me/g/sfobun993

Hoặc mã QR



3. Các em học sinh không có tên trong danh sách trúng tuyển. Mời Phụ huynh liên hệ với nhà trường nhận lại Học Bạ Tiểu học đã nộp. Thời gian từ ngày 11/8/2025 đến hết ngày 15/8/2025 tại Văn phòng trường trong giờ hành chính.

Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở Châu Thành trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH xã Châu Thành (b/c);
- Niêm yết, Website; facebook (t/b)
- Lưu: VT.



Huỳnh Thị Kim Hương

Số: 774 /QĐ-SGDĐT

Vĩnh Long, ngày 08 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 6, lớp 10 trường phổ thông dân tộc nội trú, trường Trung cấp Pali-Khmer năm học 2025-2026

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Công văn số 609/SGDĐT-KT ngày 09/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển sinh đầu cấp vào trường phổ thông dân tộc nội trú, trường Trung cấp Pali-Khmer năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả xét tuyển kèm theo Tờ trình phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 6, lớp 10 của các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường Trung cấp Pali-Khmer năm học 2025-2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng – Khoa học, Công nghệ và Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 770 học sinh trúng tuyển vào lớp 6, lớp 10 các trường phổ thông dân tộc nội trú; 80 học sinh, tăng sinh trường Trung cấp Pali-Khmer năm học 2025-2026 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường Trung cấp Pali-Khmer có nhiệm vụ thông báo kết quả trúng tuyển, thời gian nhập học đến học sinh và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có học sinh trúng tuyển.

Điều 3. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường Trung cấp Pali-Khmer, các đơn vị có liên quan và học sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GD, các PGD Sở GDĐT;
- Thực hiện sao y;
- Lưu: VT, QLCL-KHCNTT.



DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 6
TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ THCS CHÂU THÀNH NĂM HỌC 2025-2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT, ngày / 8 /2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Long)

TT	Họ và tên học sinh	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Nơi thường trú	Học sinh trường	Điểm UT	Điểm KK	Điểm cuối năm từ lớp 2 đến lớp 5		Tổng điểm
									Toán	Tiếng Việt	
1	Thạch Lâm Minh Trí	2/10/2014	Nam	Khmer	K9, Phường 9, TPTV	TH Tô Thị Huỳnh	1	0	40	40	81
2	Thạch Thị Sóc Khum	9/4/2014	Nữ	Khmer	K5, Phường 8, TPTV	TH Kiên Thị Nhẫn	1	0	40	40	81
3	Thạch Thị Ngọc Diệu	2/3/2014	Nữ	Khmer	K8, Phường 8, TPTV	TH Kiên Thị Nhẫn	1	0	39	40	80
4	Thạch Thị Yến Ni	2/13/2014	Nữ	Khmer	K2, Phường 9, TPTV	TH Nguyễn Hiền	1	1.5	40	37	79.5
5	Thạch Quốc Khánh	21/05/2014	Nam	Khmer	K5, Phường 9, TPTV	TH Thị Trần	1	0	40	38	79
6	Trần Gia Huệ	10/3/2014	Nữ	Khmer	K2, Phường 9, TPTV	TH Nguyễn Hiền	1	1.5	40	36	78.5
7	Nguyễn Ngọc Mỹ Linh	21/01/2014	Nữ	Khmer	Khóm 3, TTCT, Châu Thành	TH Thị trấn Châu Thành	1	0.5	40	40	81.5
8	Châu Dương Gia Hân	22/06/2014	Nữ	Khmer	Khóm 3, TTCT, Châu Thành	TH Thị trấn Châu Thành	1	0	40	40	81
9	Kim Lâm Khánh Trân	21/08/2014	Nữ	Khmer	Khóm 1, TTCT, Châu Thành	TH Thị trấn Châu Thành	1	0	40	40	81
10	Trang Kim Đô	6/26/2014	Nam	Khmer	Khóm 4, TTCT, Châu Thành	TH Thị trấn Châu Thành	1	0	40	40	81
11	Thạch Thị Thảo Vy	26/03/2014	Nữ	Khmer	Khóm 4, TTCT, Châu Thành	TH Thị trấn Châu Thành	1	0.5	40	39	80.5

12	Sơn Đa Ra	09/02/2014	Nam	Khmer	Khóm 4, TTCT, Châu Thành	TH Thị trấn Châu Thành	1	0	39	40	80
13	Thạch Bảo Đan Quỳnh	10/04/2014	Nữ	Khmer	Ba Tiêu, Đa Lộc, Châu Thành	TH Thị trấn Châu Thành	1	1	40	40	82
14	Thạch Thị Mỹ Huyền	02/09/2014	Nữ	Khmer	Hương Phụ C, Đa Lộc, Châu Thành	TH Đa Lộc A	1	1.5	39	40	81.5
15	Sơn Thị Chanh Đa	11/13/2014	Nữ	Khmer	Thanh Trì A, Đa Lộc, Châu Thành	TH Thị trấn Châu Thành	1	0.5	40	40	81.5
16	Thạch Phương Thư	14/08/2014	Nữ	Khmer	Ba Tiêu, Đa Lộc, Châu Thành	TH Thị trấn Châu Thành	1	0	40	40	81
17	Trần Quang Thắng	27/08/2014	Nam	Khmer	Bàu Sơn, Đa Lộc, Châu Thành	Cấp 1-2 Đoàn Công Chánh	1	0	40	40	81
18	Sơn Ánh Nguyệt	20/03/2014	Nữ	Khmer	Ba Tiêu, Đa Lộc, Châu Thành	TH Thị trấn Châu Thành	1	0	40	39	80
19	Thạch Thái Hào	14/07/2014	Nam	Khmer	Thanh Trì B, Đa Lộc, Châu Thành	TH Đa Lộc A	1	0	39	40	80
20	Nguyễn Văn Anh	10/05/2014	Nữ	Khmer	Hương Phụ A, Đa Lộc, Châu Thành	TH Thị trấn Châu Thành	1	0	40	39	80
21	Thạch Thị Mỹ Phương	4/11/2014	Nữ	Khmer	Hương Phụ C, Đa Lộc, Châu Thành	TH Đa Lộc A	1	0	40	39	80
22	Thạch Kim Tuấn Kiệt	3/4/2014	Nam	Khmer	Giồng Lức, Đa Lộc, Châu Thành	Cấp 1-2 Đoàn Công Chánh	1	0	40	39	80
23	Sơn Nhứt Huy	05/06/2014	Nam	Khmer	Thanh Trì B, Đa Lộc, Châu Thành	TH Đa Lộc A	1	0	39	39	79
24	Dương Thị Ánh Nguyệt	02/06/2014	Nữ	Khmer	Thanh Trì B, Đa Lộc, Châu Thành	TH Đa Lộc A	1	0	38	40	79
25	Sơn Thị Kiều Tiên	14/03/2014	Nữ	Khmer	Hương Phụ C, Đa Lộc, Châu Thành	TH Đa Lộc A	1	0	38	39	78
26	Thái Thị Mỹ Kim	02/07/2014	Nữ	Khmer	Hương Phụ B, Đa Lộc, Châu Thành	TH Đa Lộc A	1	0	39	38	78
27	Thạch Thị Vui	25/05/2014	Nữ	Khmer	Phú Mỹ, Mỹ Chánh, Châu Thành	Cấp 1-2 Đoàn Công Chánh	1	1	39	40	81

28	Thạch Thị Thi Đà	23/03/2014	Nữ	Khmer	Phú Mỹ, Mỹ Chánh, Châu Thành	Cấp 1-2 Đoàn Công Chánh	1	0.5	39	40	80.5
29	Phạm Sơn Bảo Thi	17/08/2014	Nữ	Khmer	Giồng Trôm, Mỹ Chánh, Châu Thành	Cấp 1-2 Đoàn Công Chánh	1	0	37	39	77
30	Thạch Phúc Hưng	29/10/2014	Nam	Khmer	Trà Nóc, Song Lộc, Châu Thành	TH Song Lộc A	1	0	40	40	81
31	Sơn Ngọc Như Ý	14/11/2014	Nữ	Khmer	Trà Ưông, Song Lộc, Châu Thành	TH Song Lộc A	1	0	40	40	81
32	Thạch Kim Hoàng Ngọc	28/07/2014	Nữ	Khmer	Trà Nóc, Song Lộc, Châu Thành	TH Song Lộc A	1	0	39	40	80
33	Thạch Hoàng Anh	01/11/2014	Nam	Khmer	Trà Nóc, Song Lộc, Châu Thành	TH Song Lộc A	1	1.5	38	38	78.5
34	Thạch Thị Cẩm Tú	23/09/2014	Nữ	Khmer	Trà Nóc, Song Lộc, Châu Thành	TH Song Lộc A	1	0	37	40	78
35	Kim Ngọc Hiền Thảo	3/3/2014	Nữ	Khmer	Ô Bắp, Lương Hòa A, Châu Thành	TH Lương Thế Vinh	1	0	40	40	81
36	Lâm Danh Gia Khánh	9/30/2014	Nữ	Khmer	Hòa Lạc A, Lương Hòa A, Châu Thành	TH Kiên Thị Nhẫn	1	0	40	40	81
37	Thạch Lý Tấn Tài	30/07/2014	Nam	Khmer	Hòa Lạc B, Lương Hòa A, Châu Thành	TH Lương Hòa C	1	0	39	38	78
38	Kim Nguyễn Gia Hưng	08/08/2014	Nam	Khmer	Ô Bắp, Lương Hòa A, Châu Thành	TH Lương Hòa C	1	0	39	38	78
39	Nguyễn Thị Tuyết Như	6/7/2014	Nữ	Khmer	Hòa Lạc A, Lương Hòa A, Châu Thành	TH Lương Hòa C	1	0	38	39	78
40	Thạch Thị Tuyết Như	12/5/2014	Nữ	Khmer	Hòa Lạc A, Lương Hòa A, Châu Thành	TH Lương Hòa C	1	0	39	38	78
41	Sơn Minh Luân	25/03/2014	Nam	Khmer	Hòa Lạc C, Lương Hòa A, Châu Thành	TH Lương Hòa C	1	0.5	39	37	77.5
42	Nguyễn Gia Hân	25/07/2014	Nữ	Khmer	Hòa Lạc C, Lương Hòa A, Châu Thành	TH Lương Hòa C	1	0	38	38	77
43	Kim Gia Bảo Nguyên	04/02/2014	Nam	Khmer	Hòa Lạc C, Lương Hòa A, Châu Thành	TH Lương Hòa C	1	0	40	35	76

44	Kiên Trần Mai Liên	15/02/2014	Nữ	Khmer	Tân Ngại, Lương Hòa A, Châu Thành	TH Tô Thị Huỳnh	1	0	37	37	75
45	Thạch Thị Bích Trâm	1/21/2014	Nữ	Khmer	Bình La, Lương Hòa, Châu Thành	TH Tô Thị Huỳnh	1	1.5	40	40	82.5
46	Nguyễn Minh Nhiên	01/01/2014	Nam	Khmer	Bình La, Lương Hòa, châu Thành	TH Tô Thị Huỳnh	1	0.5	40	40	81.5
47	Kim Kiên Trường Kỳ	04/02/2014	Nam	Khmer	Ô Chích A, Lương Hòa, Châu Thành	TH Thị trấn Châu Thành	1	0	40	40	81
48	Sơn Thái Nhựt Hiền	11/04/2014	Nam	Khmer	Bình La, Lương Hòa, Châu Thành	TH Tô Thị Huỳnh	1	0.5	40	39	80.5
49	Võ Lâm Gia Huy	19/08/2014	Nam	Khmer	Ba Se A, Lương Hòa, Châu Thành	TH Tô Thị Huỳnh	1	0.5	40	39	80.5
50	Thạch Thị Thùy Tâm	11/14/2014	Nữ	Khmer	Bót Chéch, Lương Hòa, Châu Thành	TH Tô Thị Huỳnh	1	0.5	39	39	79.5
51	Thạch Ngọc Anh Thi	23/05/2014	Nữ	Khmer	Cổ Tháp B, Nguyệt Hóa, Châu Thành	TH Nguyệt Hóa A	1	1.5	40	39	81.5
52	Trần Thu Phương	05/08/2014	Nữ	Khmer	Cổ Tháp A, Nguyệt Hóa, Châu Thành	TH Nguyệt Hóa A	1	0	40	40	81
53	Kim Nhật Tiên	29/01/2014	Nữ	Khmer	Cổ Tháp A, Nguyệt Hóa, Châu Thành	TH Nguyệt Hóa A	1	0	39	38	78
54	Hứa Hoàng Trí	8/7/2014	Nam	Khmer	Cổ Tháp A, Nguyệt Hóa, Châu Thành	TH Nguyệt Hóa A	1	0	38	36	75
55	Kim Ngọc Thảo Chi	7/20/2014	Nữ	Khmer	Đầu Bờ, Hòa Thuận, Châu Thành	TH Hùng Vương	1	0	37	37	75
56	Thạch Thị Sune Tri	16/01/2014	Nữ	Khmer	Qui Nông B, Hòa Lợi, Châu Thành	TH Hòa Lợi	1	1	40	40	82
57	Thái Thị Hồng Anh	22/11/2014	Nữ	Khmer	Qui Nông A, Hòa Lợi, Châu Thành	TH Hòa Lợi	1	0	40	40	81
58	Kim So RiTa	05/07/2014	Nữ	Khmer	Đa Hòa Nam, Hòa Lợi, Châu Thành	TH Hòa Lợi	1	0	40	40	81
59	Thạch Kiên Huỳnh Như	22/04/2014	Nữ	Khmer	Qui Nông A, Hòa Lợi, Châu Thành	TH Hòa Lợi	1	0	40	40	81

60	Trịnh Thị Trúc Ngân	10/19/2014	Nữ	Khmer	Trì Phong, Hòa Lợi ,Châu Thành	TH Hòa Lợi	1	0	40	40	81
61	Thạch Thị Chanh Tria	26/06/2014	Nữ	Khmer	Trì Phong, Hòa Lợi ,Châu Thành	TH Hòa Lợi	1	1	39	40	81
62	Thạch Thị Minh Hân	23/02/2014	Nữ	Khmer	Đa Hòa, Phước Hảo, Châu Thành	TH Phước Hảo A	1	0	40	40	81
63	Kim Phi Phụng	11/6/2014	Nữ	Khmer	K5, Phường 9, TPTV	Cấp 1-2 Đoàn Công Chánh	1	0	38	39	78
64	Thạch Thị Ngọc Yến	09/09/2014	Nữ	Khmer	Hương Phụ C, Đa Lộc, Châu Thành	TH Đa Lộc A	1		35	40	76
65	Thái Ngọc Ngân	01/04/2014	Nữ	Khmer	Bình La, Lương Hòa, Châu Thành	TH Lương Hòa C	1	0	40	38	79
66	Thạch Thị Đa Huy	08/05/2014	Nữ	Khmer	Bình La, Lương Hòa, Châu Thành	TH Tô Thị Huỳnh	1	0	38	40	79
67	Tô Hoàng Nam	19/04/2014	Nam	Khmer	Sâm Bua, Lương Hòa, Châu Thành	TH Tô Thị Huỳnh	1	0	39	39	79
68	Thạch Phúc An	6/4/2014	Nam	Khmer	Ba Se A, Lương Hòa, Châu Thành	TH Nguyễn Trãi	1	0	39	39	79
69	Hồ Văn Cường Thịnh	06/10/2014	Nam	Khmer	Trà Nóc, Song Lộc, Châu Thành	TH Song Lộc A	1	0	38	38	77
70	Thạch Thị Mỹ Lâm	18/10/2014	Nữ	Khmer	Cổ Tháp B, Nguyệt Hóa, Châu Thành	TH Nguyệt Hóa A	1		39	34	74

Danh sách có 70 học sinh dân tộc thiểu số (70 dân tộc Khmer).